

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BL
TỈNH LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bến Lức, ngày 19 tháng 11 năm 2019

Số: 128/2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2019 và biên bản tổng đạt ngày 11/11/2019 về việc các đương sự đã thực sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 286/2019/TLST-DS ngày 12/6/2019 về việc “Tranh chấp thừa kế di sản”

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

1. Bà Huỳnh Thị Đ1, sinh năm 1954.

2. Bà Huỳnh Thị T1, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Số 106 Võ Công Tồn, Khu phố 1, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh LA.

Bị đơn: Ông Huỳnh Minh Đ2, sinh năm 1964 (chết).

Địa chỉ: Số 106 Võ Công Tồn, Khu phố 1, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh LA.

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Đức:

1. Bà Diệp Bích Ng, sinh năm 1962.

2. Ông Huỳnh Việt Th, sinh ngày 20/10/1990.

3. Bà Huỳnh Diệp Nh, sinh ngày 01/3/1997.

4. Bà Huỳnh Như D, sinh ngày 25/4/2001.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Th, bà Như, bà Diệp: Bà Diệp Bích Ng.

Cùng địa chỉ: Số 106 Võ Công Tồn, Khu phố 1, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh LA.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Huỳnh Thị Ng, sinh năm 1948.

Địa chỉ: Số 164 đường Bùi Thị Xuân, phường 3, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Huỳnh Văn T2, sinh năm 1951.

Người thừa kế thế vị của ông Tốt:

2.1. Ông Huỳnh Hà D2, sinh năm 1978.

2.2. Ông Huỳnh Trường D3, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Số 301 ấp Voi Lá, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh LA.

3. Ông Huỳnh Tấn Thành, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Ấp Voi Lá, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh LA.

4. Bà Cao Thị C1, sinh năm 1961.

Địa chỉ: 142A/2 ấp Chợ, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh LA.

5. Bà Huỳnh MH, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Số 238/5B đường Bạch Đằng, phường 5, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

6. Bà Nguyễn ThNg, sinh năm 1992.

7. Huỳnh ĐA, sinh ngày 31/12/2017.

Người đại diện theo pháp luật của cháu An: Ông Huỳnh Việt Th và ông Nguyễn ThNg.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Diệp Bích Ng, ông Huỳnh Việt Th, bà Huỳnh Diệp Nh và bà Huỳnh Như D có toàn quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở có diện tích 103,7m² thuộc một phần thửa đất số 65, tờ bản đồ số 13, tọa lạc tại Khu phố 1, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh LA có vị trí tại khu F, A của Mảnh trích đo địa chính số 351-2019 do Công ty TNHH đo đạc nhà đất HP lập ngày 03/10/2019, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện BL thực hiện ngày 24/10/2019 và Mảnh trích đo địa chính số ...-2019 của Công ty TNHH đo đạc nhà đất HP phân khu ngày 05/11/2019 theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở có hồ sơ gốc số 00817 cấp ngày 26/9/2001.

Bà Diệp Bích Ng, ông Huỳnh Việt Th, bà Huỳnh Diệp Nh và bà Huỳnh Như D có quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để kê khai đăng ký theo quy định của pháp luật.

- Bà Huỳnh Thị Đ1 có toàn quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở có diện tích 50,3m² thuộc một phần thửa đất số 65, tờ bản đồ số 13, tọa lạc tại Khu phố 1, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh LA có vị trí tại khu G, B1, B2 của Mảnh trích đo địa chính số 351-2019 do Công ty TNHH đo đạc nhà đất HP lập ngày 03/10/2019, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện BL thực hiện ngày 24/10/2019 và Mảnh trích đo địa chính số ...-2019 của Công ty TNHH đo đạc nhà đất HP phân khu ngày 05/11/2019 theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở có hồ sơ gốc số 00817 cấp ngày 26/9/2001.

Bà Huỳnh Thị Đ1 có quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để kê khai đăng ký theo quy định của pháp luật.

- Bà Huỳnh Thị T1 có toàn quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở có diện tích 81,3m² thuộc một phần thửa đất số 65, tờ bản đồ số 13, tọa lạc tại Khu phố 1, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh LA có vị trí tại khu H, C, E, B, D của Mảnh trích đo địa chính số 351-2019 do Công ty TNHH đo đạc nhà đất HP lập ngày 03/10/2019, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại huyện BL thực hiện ngày 24/10/2019 và Mảnh trích đo địa chính số...-2019 của Công ty TNHH đo đạc nhà đất HP phân khu ngày 05/11/2019 theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở có hồ sơ gốc số 00817 cấp ngày 26/9/2001.

Bà Huỳnh Thị T1 có quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để kê khai đăng ký theo quy định của pháp luật.

- Các vật dụng trong nhà: Các đương sự không tranh chấp.

- Về chi phí đo đạc, định giá và thẩm định tại chỗ: Bà Huỳnh Thị T1 phải chịu số tiền 4.353.333 đồng (bốn triệu ba trăm năm mươi ba nghìn, ba trăm ba mươi ba đồng); bà Huỳnh Thị Đ1 phải chịu số tiền 4.353.333 đồng (bốn triệu ba trăm năm mươi ba nghìn, ba trăm ba mươi ba đồng) và bà Diệp Bích Ng, ông Huỳnh Việt Th, bà Huỳnh Diệp Nh, bà Huỳnh Như D liên đới chịu số tiền 4.353.333 đồng (bốn triệu ba trăm năm mươi ba nghìn, ba trăm ba mươi ba đồng). Bà Tùng đã tạm ứng trước, bà Huỳnh Thị Đ1, bà Diệp Bích Ng, ông Huỳnh Việt Th, bà Huỳnh Diệp Nh, bà Huỳnh Như D có nghĩa vụ hoàn trả lại cho bà Tùng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Diệp Bích Ng, ông Huỳnh Việt Th, bà Huỳnh Diệp Nh, bà Huỳnh Như D liên đới chịu 34.861.120 đồng.

+ Bà Huỳnh Thị Đ1 và bà Huỳnh Thị T1 được miễn toàn bộ.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật này; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LA;
- VKSND huyện BL;
- Chi cục THADS huyện BL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Cảnh